

THÔNG TƯ
LIÊN BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI - TÀI CHÍNH - ỦY BAN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC
Hướng dẫn việc thực hiện chương
trình viện trợ nhân đạo của Chính phủ CHLB Séc và Slovakia (cũ)

Căn cứ Nghị định thư ngày 3 tháng 4 năm 1992 về việc thực hiện khoản việc trợ nhân đạo một lần của Chính phủ nước CHLB Séc và Slovakia dành cho nước Cộng hoà XHCN Việt Nam.

Căn cứ Thông tư Liên bộ số 03/TT - LB ngày 3 năm 1993 Lao động - Thương binh và Xã hội; Tài chính; Ủy ban Kế hoạch Nhà nước hướng dẫn thực hiện Chương trình viện trợ nhân đạo của Chính phủ CHLB Séc và Slovakia (cũ) để hỗ trợ tạo việc làm và dạy nghề cho lao động Việt Nam về nước trước thời hạn.

Để tổ chức triển khai thực hiện Chương trình việc trợ nhân đạo của Chính phủ CHLB Séc và Slovakia được thuận tiện nhanh chóng, đúng mục tiêu, đúng đối tượng có hiệu quả; Liên bộ hướng dẫn bổ sung một số điểm trong thông tư Liên bộ số:03/TT-LB ngày 18 tháng 3 năm 1993 như sau:

I. VỀ CHO VAY TẠO VIỆC LÀM:

1. Đối tượng được vay vốn:

- Lao động từ Tiệp Khắc (cũ) trở về trong đó ưu tiên những người kết thúc hợp đồng về nước trước thời hạn, hiện là chủ doanh nghiệp hoặc thành viên góp vốn thành lập doanh nghiệp (tỷ lệ đóng góp ít nhất là 30% số vốn pháp định được thể hiện trong hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp, có chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép kinh doanh) có dự án phát triển sản xuất kinh doanh, tạo việc làm, thu hút được lao động mới vào làm việc.
- Các chủ doanh nghiệp khác (trong và ngoài quốc doan) có dự án mở rộng sản xuất kinh doanh, tạo việc làm, thu hút được lao động mới trong đó có ít nhất 30% là lao động Việt Nam từ Tiệp Khắc (cũ) trở về, trong đó ưu tiên cho những kết thúc hợp đồng về nước trước thời hạn.
- Các doanh nghiệp có quan hệ hợp tác liên doanh với phía bạn có dự án mở rộng sản xuất kinh doanh, tạo việc làm, thu hút được lao động mới trong đó có ít nhất 10% là lao động từ Tiệp Khắc (cũ) trở về, trong đó ưu tiên cho những người kết thúc hợp đồng về nước trước thời hạn.
- Các chủ dự án đã được vay vốn đến hạn trả nếu có nhu cầu thiết thực có thể được vay lại với các điều kiện:
 - + Đã sử dụng vốn vay đúng mục đích được duyệt.
 - + Sản xuất có hiệu quả, tiếp tục thu hút thêm lao động mới (trong đó có lao động từ Tiệp Khắc (cũ) trở về - đối với các dự án thu hút lao động từ Tiệp trở về).
 - + Chủ dự án phải làm thủ tục hoàn trả cả vốn và lãi.
 - + Các dự án vay lại không cần lập dự án mới. Trường hợp dự án bổ sung mở rộng thì phải có tài liệu về phần bổ sung mở rộng đó và phải được cơ quan có thẩm quyền kiểm tra đánh giá phê duyệt.
 - + Có báo cáo kết quả thực hiện dự án (hiệu quả về sử dụng vốn và giải quyết việc làm cho người lao động), xác định nhu cầu vay lại và số vốn lao động sẽ thu hút vào làm việc, có ý kiến của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Kho bạc Nhà nước tỉnh, thành phố.

+ Các dự án vay lại sau khi đã được kiểm tra đánh giá phải lập biểu tổng hợp (theo mẫu hướng dẫn kèm theo Thông tư này) và có văn bản đề nghị của Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố (Bộ, ngành) gửi về Liên Bộ trước thời hạn thu hồi vốn ít nhất 30 ngày để Liên Bộ kiểm tra và ra quyết định cho vay tiếp, đảm bảo tính liên tục trong sử dụng vốn vay.

2. Xây dựng dự án vay vốn:

- Vận dụng theo văn bản hướng dẫn số 1979/LĐTBXH ngày 11/7/1992; công văn số 962/VL ngày 03/04/1993 và công văn số 1077/LĐTBXH - VL ngày 01/04/1994 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Kho bạc Nhà nước kiểm tra, thẩm định các dự án trình Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố xét duyệt để gửi Liên Bộ ra quyết định.

3. Mức vay:

- Đối với các dự án của chủ doanh nghiệp hoặc thành viên góp vốn lập doanh nghiệp là người lao động từ Tiệp Khắc (cũ) trở về, vận dụng theo những quy định về cho vay vốn dự án nhỏ từ quỹ Quốc gia giải quyết việc làm (tối đa không quá 200 triệu đồng).

- Đối với các dự án thu hút lao động từ Tiệp Khắc vào làm việc, mức vay tùy thuộc vào nội dung dự án và số lao động mới được thu hút vào làm việc theo dự án (trong đó có ít nhất 30 % là lao động từ Tiệp trở về).

- Mức vay bình quân trên 1 chỗ làm việc mới tối đa không quá 5 triệu đồng.

4. Thời hạn vay vốn và lãi xuất cho vay:

- Đối với các dự án trồng cây lương thực ngắn ngày, chăn nuôi gia súc, gia cầm... thời hạn cho vay tối đa là 12 tháng.

- Đối với các dự án đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh lĩnh vực công nghiệp và giao thông vận tải, sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ tinh xảo, chăn nuôi gia súc sinh sản, lấy sữa, nuôi trồng thủy sản... thời hạn vay vốn từ 12 tháng đến 24 tháng (tùy theo mục đích sử dụng vốn).

- Đối với các dự án đầu tư trồng rừng và cây công nghiệp dài ngày thời hạn vay vốn tối đa không quá 3 năm (36 tháng).

- Lãi xuất cho vay vốn vận dụng theo các văn bản hướng dẫn cho vay vốn từ quỹ Quốc gia về giải quyết việc làm đối với các dự án nhỏ theo Nghị quyết số 120/HĐBT ngày 11/4/1992 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ).

5. Về quyết định chuyển nguồn vốn cho vay:

Sau khi tiếp nhận công văn đề nghị của Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố, Bộ, Ngành kèm theo hồ sơ các dự án đã được thẩm định (đầy đủ thủ tục) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức xem xét, kiểm tra về đối tượng, mục tiêu, nội dung và hiệu quả của dự án để ra quyết định cho vay. Riêng đối với các dự án có mức vay lớn hơn 500 triệu đồng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tham khảo ý kiến Liên Bộ thông qua tổ tư vấn trước khi ra quyết định cho vay. Căn cứ quyết định cho vay vốn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính thực hiện việc kiểm soát và chuyển vốn sang Cục Kho bạc Nhà nước để tiến hành cho vay.

6. Thu hồi vốn vay:

- Các dự án khi đến kỳ hạn thu nợ phải hoàn trả đủ tiền vốn và lãi.

- Khoản tiền vốn thu hồi ở địa phương nào được dùng để cho vay tiếp ở địa phương đó. Đối với các dự án khác (nếu có) theo tinh thần Thông tư Liên Bộ số 03/TT-LB ngày 18 tháng 3 năm 1993 và các văn bản hướng dẫn bổ sung. Trường hợp cần thiết phải điều chuyển vốn, Liên Bộ Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Tài chính - Ủy ban Kế hoạch Nhà nước sẽ có thông báo riêng. Nguồn quỹ này được quản lý, điều hành tập trung ở Trung ương.

- Tiền lãi thu hồi được phân phối và sử dụng theo Quyết định số 551/QĐ-TC-CDTC ngày 27 tháng 6 năm 1994 của Bộ Tài chính về việc phân phối và sử dụng tiền lãi cho vay từ Quỹ Quốc gia về giải quyết việc làm theo các dự án nhỏ.

7. Xử lý các dự án không thực hiện được:

Về nguyên tắc các dự án đã được duyệt phải bảo đảm thực hiện theo đúng mục tiêu kết quả đặt ra. Đối với các dự án không thực hiện được xử lý như sau:

- Đối với những dự án vì những lý do khách quan không thể thực hiện